

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**Bản án số: 160/2023/HS-ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2023**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**

Bà **Võ Thị Bồi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1976, tại tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Số đường Mai An T, tổ dân phố Trường P, phường Vĩnh P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Họ tên cha: Lê Văn K (đã chết); Họ tên mẹ: Bùi Thị Bích H - sinh năm 1939; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/8/2022, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 12 (Mười hai) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 331/2022/HS-PT.

Bị cáo hiện đang thi hành án tại Trại giam A2 – Bộ Công An; Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Bị hại:* Em **Cao Diễm Q** - Sinh năm: 2001; Địa chỉ: Phước Đ, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Cao Văn H** - Sinh năm: 1973 (Là cha ruột của bị hại); Địa chỉ: Tổ dân phố phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Phạm Thanh P** - Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn Lạc B, xã Ninh T, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Em **Nguyễn Võ Thư V** - Sinh năm: 2005; Địa chỉ: Ngọc D, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/4/2022, Lê Văn T điều khiển xe ô tô hiệu Toyota, biển kiểm soát 79A-174.09 di chuyển trên đường Thái Nguyên, theo hướng từ vòng xuyến Mã Vòng đến vòng xuyến Ngã Sáu, trên làn đường dành cho xe ô tô. Khi đi đến trước khu vực ngân hàng Nam Á, số 66 đường Thái Nguyên, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, T điều khiển xe vượt qua các xe ô tô đang di chuyển cùng chiều, lấn sang làn đường của hướng di chuyển ngược lại, không chú ý quan sát nên đã để xe ô tô hiệu Toyota, biển kiểm soát 79A-174.09 tông thẳng vào xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 79H2-001.48 do Cao Diễm Q đang điều khiển, đang di chuyển theo hướng từ vòng xuyến Ngã Sáu đến vòng xuyến Mã Vòng, làm xe máy và Q ngã xuống đường, tằm chấn bunn khoang máy của xe ô tô hiệu Toyota, biển kiểm soát 79A-174.09 rơi ra khỏi xe. Sau tai nạn, Lê Văn T điều khiển xe ô tô hiệu Toyota, biển kiểm soát 79A-174.09 đi thêm một đoạn đường và đỗ xe tại nơi cách vị trí gây tai nạn khoảng 21 mét. Lúc này, T đi bộ đến nơi xảy ra tai nạn, nhìn thấy Q đang nằm bất động nên quay trở lại nơi đỗ xe ô tô hiệu Toyota, biển kiểm soát 79A-174.09, điều khiển xe rời khỏi hiện trường.

Hậu quả: Cao Diễm Q được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa và chết vào lúc 22 giờ 15 phút cùng ngày.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 172/TT-TTPY ngày 18/4/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa, kết luận nguyên nhân chết của Cao Diễm Q là do: Chấn thương sọ não.

Bản Cáo trạng số 108/CT-VKSNT ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Lê Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận theo đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường*”

bộ”; Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do bị cáo đang chấp hành án tại Trại Giam A2 (Có xác nhận của Ban giám thị Trại Giam A2 – Bộ Công an); Người liên quan và người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo, người liên quan và người làm chứng.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là khách quan và hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 26/5/2023 của bị cáo Lê Văn T, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y tử thi, vật chứng vụ án đã bị thu giữ; Phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thể hiện: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/4/2022, tại trước khu vực Ngân hàng Nam Á, số 66 đường Thái Nguyên, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, Lê Văn T đã có hành vi điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 79A-174.09 di chuyển theo hướng từ vòng xuyên Mã Vòng đến vòng xuyên Ngã Sáu, đi không đúng làn đường, không chú ý quan sát khi vượt xe, nên đã để xảy ra va chạm với xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 79H2-001.58 do Cao Diễm Q điều khiển, di chuyển theo hướng ngược lại. Hậu quả: Cao Diễm Q bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và chết vào lúc 22 giờ 50 phút cùng ngày. Sau tai nạn, Lê Văn T điều khiển xe, bỏ chạy khỏi hiện trường. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 17 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 13, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2018.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 108/CT-VKSNT ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.2] Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi vô ý nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng khi tham gia giao thông; Trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của công dân – Là những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.3] Tuy nhiên, tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 26/5/2023 bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Sau khi sự việc xảy ra, bản thân bị cáo đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng (Việc khắc phục này không được lập thành văn bản). Sau đó bị cáo đi chấp hành án tại Trại Giam A2 nhưng vẫn tích cực vận động gia đình đến thăm hỏi, bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Do vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Cao Diễm Q là ông Cao Văn H xác nhận đã được gia đình bị cáo tới thăm hỏi, động viên, hỗ trợ với tổng số tiền là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*). Nay, ông H yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường các khoản tiền: Tổn thất tinh thần là 300.000.000 đồng và chi phí tang lễ, xây mộ, tiền cúng đám... là 88.000.000 đồng.

[4.2] Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 26/5/2023, bị cáo Lê Văn T đồng ý bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, do bị cáo đang chấp hành án nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại theo đúng quy định của pháp luật.

[4.3] Căn cứ Điều 584, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Lê Văn T đã có hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại là em Cao Diễm Q, nên phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại các khoản chi phí hợp lý (Có hóa đơn, chứng từ), cụ thể:

- Tiền tổn thất tinh thần: 100.000.000 đồng.
 - Chi phí dịch vụ tang lễ: 22.805.000 đồng.
 - Tiền xây mộ: 33.000.000 đồng.
- Tổng cộng: 155.805.000 đồng.

Trừ đi số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*) mà gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại. Như vậy, bị cáo Lê Văn T phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền: 85.805.000 đồng (*Tám mươi lăm triệu tám trăm lẻ năm ngàn đồng*).

[5] Về vật chứng vụ án: 01 xe ô tô biển kiểm soát 79A- 174.09; 01 xe mô tô biển kiểm soát 79H1-001.48: đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.290.250 đồng, làm tròn số: 4.290.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn T.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T 03 (Ba) năm** tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, tổng hợp hình phạt 12 (*Mười hai*) năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 331/2022/HS-PT ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Buộc bị cáo Lê Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **15 (Mười lăm) năm tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (Ngày 29/9/2022), nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam trước đó (Từ ngày 04/5/2021 đến ngày 15/6/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T có trách nhiệm bồi thường cho ông Cao Văn H – là người đại diện hợp pháp của bị hại Cao Diễm Q số tiền: 85.805.000 đồng (*Tám mươi lăm triệu tám trăm lẻ năm ngàn đồng*).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.290.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án. Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Trại Giam A2 - Bộ Công an.
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Ấn văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh